

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

---

**TRỊNH THỊ LAN ANH**

**QUẢN LÝ HỌC SINH NỘI TRÚ TRONG QUÁ TRÌNH  
ĐÀO TẠO NGHỀ Ở TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ MỎ  
HỒNG CÂM - QUẢNG NINH**

**Chuyên ngành: Quản lý giáo dục**

**Mã số: 60 14 05**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC**

**Người hướng dẫn khoa học: PGS. TS Nguyễn Đức Trí**

**Thái Nguyên - năm 2012**

## LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nghiên cứu trong luận văn là trung thực và chưa từng được ai công bố trong bất cứ công trình nào khác.

**Tác giả**

***Trịnh Thị Lan Anh***

## LỜI CẢM ƠN

Trong quá trình học tập và nghiên cứu chương trình sau đại học, chuyên ngành Quản lý Giáo dục tại Khoa tâm lý giáo dục - Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên nói chung và quá trình làm luận văn tốt nghiệp nói riêng, em đã được đón nhận sự tận tình giúp đỡ của các giáo sư, tiến sỹ, các nhà khoa học, các thầy giáo, cô giáo trong và ngoài khoa tâm lý Giáo dục Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên. Nhân dịp này, em xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất về sự giúp đỡ quý báu đó.

Đặc biệt em xin bày tỏ lòng kính trọng và biết ơn sâu sắc tới thầy - PGS. TS Nguyễn Đức Trí, mặc dù thầy phải đối diện với căn bệnh hiểm nghèo, nhưng thầy đã cố gắng chiến thắng bệnh tật, tận tình giúp đỡ em hoàn thành luận văn này.

Tác giả cũng xin gửi lời cảm ơn tới các thầy cô giáo trường Cao đẳng nghề mở Hồng Cẩm - Quảng Ninh, gia đình, bạn bè, tập thể lớp Cao học quản lý giáo dục - khóa 18 đã tạo điều kiện thuận lợi về thời gian, vật chất, tinh thần trong quá trình học tập, nghiên cứu và hoàn thành luận văn.

Dù đã rất cố gắng, song chắc chắn luận văn không thể tránh khỏi những thiếu sót, kính mong được sự chỉ dẫn của các nhà khoa học, các giáo sư, tiến sỹ, các thầy giáo, cô giáo và toàn thể các bạn đồng nghiệp để luận văn được hoàn thiện hơn.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

*Thái Nguyên, tháng 4 năm 2012*

**TÁC GIẢ**

**Trịnh Thị Lan Anh**

## MỤC LỤC

Lời cam đoan.....	i
Lời cảm ơn .....	ii
Mục lục .....	iii
Bảng ký hiệu viết tắt .....	vi
Danh mục các bảng, sơ đồ .....	vii
M□ □□U.....	1
1. Tính cấp thiết của đề tài .....	1
2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề .....	3
3. Mục đích nghiên cứu của đề tài .....	5
4. Đối tượng nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu.....	6
5. Nhiệm vụ nghiên cứu của luận văn.....	6
6. Các phương pháp nghiên cứu.....	6
7. Đóng góp mới của luận văn .....	10
8. Cấu trúc luận văn .....	10
<b>Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ HỌC SINH</b>	
<b>SINH VIÊN NỘI TRÚ.....</b>	<b>11</b>
1.1. Một số khái niệm cơ bản.....	11
1.2. giáo viên chủ nhiệm và công tác quản lý HSSV.....	17
1.3. Khái niệm nếp sống văn hoá của HSSV .....	19
1.3.1. Văn hoá .....	19
1.3.2. Nếp sống văn hóa .....	22
1.3.3. Một số khái niệm liên quan.....	24
1.4. Khái niệm sinh viên - học sinh.....	27
1.5. Quản lý Nếp sống văn hóa của HSSV ở KTX .....	30
1.5.1. NSVH của HSSV ở KTX biểu hiện trong giao tiếp, ứng xử .....	31
1.5.2. Quản lý Nếp sống VH của HSSV ở KTX trong giao tiếp, ứng xử .....	32

1.5.3. Nếp sống VH của HSSV ở KTX biểu hiện trong học tập .....	32
1.5.4. Quản lý Nếp sống VH của HSSV ở KTX trong học tập .....	33
1.5.5. Nếp sống VH của HSSV ở KTX biểu hiện trong sinh hoạt cá nhân ....	33
1.5.6. Quản lý NSVH của HSSV ở KTX biểu hiện trong sinh hoạt cá nhân.....	34
1.6. Cơ sở pháp lý của công tác quản lý HSSV .....	35
<b>Chương 2: THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HSSV NỘI TRÚ TRONG QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO NGHỀ Ở TRƯỜNG CDN MỎ HỒNG CẨM - QUẢNG NINH.....</b>	
2.1. Khái quát về trường Cao đẳng nghề Mỏ Hồng Cẩm - Quảng Ninh .....	37
2.1.1. Sơ lược về lịch sử phát triển của trường CDN Mỏ Hồng Cẩm .....	37
2.1.2. Chức năng nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của trường.....	38
2.1.3. Hoạt động đào tạo .....	40
2.1.4. CSVC, thiết bị và chương trình, giáo trình, đồ dùng phương tiện dạy học .....	44
2.2. Thực trạng các biện pháp quản lý HSSV nội trú trong quá trình đào tạo nghề tại trường CDN Mỏ Hồng Cẩm - QN (PHĐT Cẩm Phả) .....	46
2.2.1. Tình hình KTX trường Cao đẳng nghề Mỏ Hồng Cẩm.....	46
2.2.2. Thực trạng nếp sống văn hóa của HSSV ở nội trú.....	49
2.2.3. Những biểu hiện về NSVH của HSSV ở KTX trong giao tiếp, ứng xử.....	51
2.2.4. Những biểu hiện về Nếp sống VH của HSSV ở KTX trong học tập.....	54
2.2.5. Những biểu hiện về NSVH của HSSV ở KTX trong sinh hoạt cá nhân .....	59
2.3. Thực trạng quản lý HSSV nội trú và NSVH tại trường CDN Mỏ Hồng Cẩm - Quảng Ninh (Phân hiệu đào tạo Cẩm Phả).....	65
2.3.1. Các chủ thể quản lý Nếp sống VH của HSSV ở KTX.....	65
2.3.2. Các hoạt động quản lý Nếp sống VH của HSSV ở KTX .....	70
2.3.3. Các nội dung, biện pháp quản lý NSVH của HSSV ở KTX hiện nay .....	77
2.4. Nguyên nhân của thực trạng quản lý NSVH của HSSV nội trú tại trường Cao đẳng nghề Mỏ Hồng Cẩm.....	82

Chương 3: CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC NẾP SỐNG VĂN HÓA CỦA HỌC SINH SINH VIÊN NỘI TRÚ TRƯỜNG CĐN MỎ HỒNG CẨM.....	88
3.1. Đề xuất các biện pháp quản lý nhằm nâng cao hiệu quả công tác nếp sống văn hóa của HSSV nội trú trường CĐN Mỏ Hồng Cẩm.....	88
3.1.1. Đối với lãnh đạo nhà trường .....	88
3.1.2. Đối với BQL kí túc xá trường CĐN Mỏ Hồng Cẩm .....	90
3.1.3. Đối với các phòng, ban, khoa, tổ, GVCN, Đoàn TN của trường.....	96
3.2. Khảo sát sự cần thiết của các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý NSVH của HSSV ở KTX .....	100
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.....	104
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	111

**BẢNG KÝ HIỆU VIẾT TẮT**

<i>Ký hiệu viết tắt</i>	<i>Ý nghĩa</i>
BQL	Ban quản lý
CBQL	Cán bộ quản lý
CBGV	Cán bộ lãnh đạo, CBQL phòng, ban, khoa, chuyên viên, GVCN, cán bộ Đoàn TN, Hội SV
CĐNM	Cao đẳng nghề mở
CNH	Công nghiệp hóa
CSVC	Cơ sở vật chất
ĐTB	Điểm trung bình
GD\$ĐT	Giáo dục và đào tạo
GS	Giáo sư
GVCN	Giáo viên chủ nhiệm
HĐH	Hiện đại hóa
HS	Học sinh
KTX	Ký túc xá
NSVH	Nếp sống văn hóa
NVSP	Nghiệp vụ sư phạm
SHCT	Sinh hoạt chính trị
SV	Sinh viên
TDTT	Thể dục thể thao
THCN	Trung học chuyên nghiệp
THCS	Trung học cơ sở
THPT	Trung học phổ thông
TN	Thanh niên
TTSX	Thực tập sản xuất
TW	Trung ương
UBND	Ủy ban nhân dân
VHVN	Văn hóa văn nghệ
VN	Việt Nam
XHCN	Xã hội chủ nghĩa

## DANH MỤC CÁC BẢNG, SƠ ĐỒ

Bảng 2.1: Đánh giá mức độ hợp lý của việc sử dụng CSVC ở KTX .....	47
Bảng 2.2: Mức độ cần thiết xây dựng và sử dụng CSVC ở KTX .....	48
Bảng 2.3: Những biểu hiện NSVH của HSSV ở KTX trong giao tiếp, ứng xử..	51
Bảng 2.4: Những biểu hiện về NSVH của HSSV ở KTX trong học tập .....	55
Bảng 2.5: Những biểu hiện NSVH của HSSV ở KTX trong sinh hoạt cá nhân...	59
Bảng 2.6: Đánh giá chung những biểu hiện NSVH của HSSV ở KTX trên các mặt: giao tiếp, ứng xử, học tập, sinh hoạt cá nhân .....	64
Bảng 2.7: Các chủ thể quản lý tác động đến NSVH của HSSV ở KTX.....	65
Bảng 2.8: Tác động của hoạt động quản lý đến NSVH của HSSV ở KTX....	70
Bảng 2.9: Hiệu quả các nội dung, biện pháp quản lý NSVH của HSSV ở KTX hiện nay .....	78
Bảng 2.10: Nguyên nhân của thực trạng việc quản lý nếp sống văn hóa của học sinh sinh viên nội trú ở KTX hiện nay.....	82
Bảng 3.1: Một số phẩm chất năng lực, kiến thức chuyên môn cần bồi dưỡng cho Ban QL KTX.....	89
Bảng 3.2: Sự cần thiết của các nhóm biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nếp sống VH của HSSV ở KTX.....	101
Bảng 3.3: Sự cần thiết của các nhóm biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý NSVH của HSSV ở KTX (khối CBGV).....	102
Sơ đồ 3.1: Quan hệ giữa các nhóm biện pháp.....	100



## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

#### 1.1. Về mặt lý luận

Bước sang thế kỷ thứ 21, vấn đề nguồn nhân lực ngày càng trở thành yếu tố quyết định đối với sự Phát triển và thịnh vượng của mỗi Quốc gia. Việt Nam đang trong thời kỳ đầu của sự nghiệp Công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước nên việc đáp ứng yêu cầu về con người và nguồn nhân lực lành nghề là yếu tố quyết định. Trong chiến lược Phát triển nguồn nhân lực thì đào tạo nghề luôn được coi là vấn đề then chốt nhằm tạo ra đội ngũ công nhân kỹ thuật có trình độ kiến thức chuyên môn, có kỹ năng và thái độ nghề nghiệp phù hợp yêu cầu Phát triển kinh tế - xã hội, đáp ứng sự biến đổi cơ cấu kinh tế, đáp ứng nhu cầu chuyển dịch cơ cấu lao động.

Nghị quyết Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ IX và kết luận Hội nghị lần thứ 6 của BCH Trung ương Đảng khoá IX nhấn mạnh: “ Phát triển giáo dục, đào tạo là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy sự nghiệp CNH-HĐH, là điều kiện để phát huy nguồn lực con người - yếu tố cơ bản để Phát triển xã hội, tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững” [17, tr 40]. Muốn cho sự nghiệp CNH-HĐH thành công, thì điều cốt lõi là phải phát huy tốt nhân tố con người. Bởi lẽ con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển, giáo dục là nhân tố chủ yếu để hình thành và Phát triển nhân cách con người, là chìa khoá mở cửa vào tương lai, là quốc sách hàng đầu của chiến lược Phát triển kinh tế xã hội. Nhiệm vụ Phát triển nguồn nhân lực, là trách nhiệm chung của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta, trong đó vai trò của các trường chuyên nghiệp, các cơ sở giáo dục đào tạo nghề là rất quan trọng.

Cơ chế thị trường đã đem lại nhiều cơ hội nhưng cũng đang đặt ra rất nhiều thách thức đối với mọi vấn đề liên quan đến chất lượng đào tạo của Nhà

trường, điều quan trọng là làm sao để đào tạo được nguồn nhân lực có chất lượng vừa theo kịp, vừa đón đầu, vừa đại trà, vừa mũi nhọn, đáp ứng sự phát triển của nền kinh tế hội nhập, đủ sức và kịp thời chủ động thích ứng với thị trường lao động, thị trường chất xám, nhất là sức lao động có hàm lượng trí tuệ cao. Đồng thời, phải hạn chế tối đa các ảnh hưởng tiêu cực của cơ chế thị trường đối với công tác giáo dục đào tạo nghề.

### ***1.2. Về mặt thực tiễn***

Quảng Ninh là một tỉnh công nghiệp có tiềm năng kinh tế lớn nằm trong vùng tam giác trọng điểm kinh tế miền Bắc là Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh. Do vậy tỉnh Quảng Ninh nói riêng và khu vực Đông Bắc Tổ Quốc nói chung có nhu cầu rất lớn về lực lượng người lao động có tay nghề, nhất là trong các lĩnh vực công nghiệp và xây dựng. Quảng Ninh hiện có một hệ thống đào tạo nghề nghiệp với 19 cơ sở đào tạo ĐH, CĐ, TCCN, TCN bao gồm 01 trường Đại học, 02 phân hiệu Đại học, 02 dự án Đại học, 06 trường Cao đẳng chuyên nghiệp, 02 trường Cao đẳng nghề, 02 trường TCCN, 04 trường Trung cấp nghề của Trung ương và địa phương, 17 Trung tâm Hướng nghiệp, Giáo dục thường xuyên và các cơ sở dạy nghề tư nhân ở các huyện, thị xã, thành phố tham gia dạy nghề thuộc các lĩnh vực.

Trường Cao đẳng nghề Mỏ Hồng Cẩm là đơn vị trực thuộc tập đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam, trường có trụ sở đóng tại thành phố Hạ Long và 7 cơ sở đào tạo đóng trên địa bàn các huyện, thị xã trực thuộc tỉnh Quảng Ninh. Các ngành nghề đào tạo của trường thuộc nhóm ngành khai thác mỏ hầm lò, xây dựng mỏ hầm lò. Trong những năm gần đây, do tính chất xã hội hóa giáo dục; trước nhu cầu của cơ chế thị trường và xu thế phát triển của khoa học công nghiệp trong nước cũng như hội nhập quốc tế, Nhà trường đã xác định mục tiêu đào tạo trong chiến lược phát triển của mình để đưa trường từ chỗ là một trường công lập chỉ đào tạo theo kế hoạch Nhà nước trong lĩnh